TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 27- 11-2025
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Trung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thạch Mu Ni
Ông Dương Thanh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Nhả - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Thạch Vũ, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/TB-TLVA ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Huỳnh Hiền T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Số C Đ, khóm C, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là phường T, tỉnh Vĩnh Long);

- *Bị đơn*: Ông Trương Thành X, sinh năm: 1960;

Địa chỉ: G, P – SANJOSE – CA – 95111- USA.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trương Thành X: Ông Lâm Khắc S, sinh năm 1977. Địa chỉ: Số C đường K, khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long (theo văn bản ủy quyền được hợp thức hóa lãnh sự ngày 24/3/2025).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Huỳnh Hiền T trình bày và có yêu cầu như sau:

Vaò năm 2017 bà Hiền T và ông Trương Thành X kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố T theo giấy chứng nhận kết hôn số 36 ngày 17/11/2017. Sau khi kết hôn ông X vẫn sinh sống và làm việc tại Mỹ, hàng năm về Việt Nam thăm bà hai đến ba lần. Trong quá trình chung sống ông X có những lời lẽ xúc phạm không tôn trọng, thiếu tin tưởng và ghen tuông dẫn đến mất kiểm soát từ đó ảnh hưởng trầm trọng đến sức khỏe đến tinh thần của bà. Nay bà T nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không

thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn với ông Trương Thành X.

Về con chung: không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà T và ông Trương Thành X có tạo lập được tài sản chung là thửa đất 1336 có diện tích 107m^2, tờ bản đồ số 47, tọa lạc tại ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là phường H, tỉnh Vĩnh Long). Khi ly hôn bà yêu cầu chia đôi thửa đất này để bà được hưởng ½ giá trị đất số tiền 300.000.000 đồng, bà đồng ý để ông X hưởng hiện vật và ông X phải có nghĩa vụ hoàn trả lại giá trị đất.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 18/11/2025 bà Hiền T gửi đơn xin rút lại đơn yêu cầu chia tài sản do bà và ông X tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ông Lâm Khắc S là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Trương Thành X trình bày:

Sau khi nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án, ông Trương Thành X có Bảng tự khai đề ngày 25/3/2025 đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Huỳnh Hiền T.

Về con chung và nợ chung: Ông Trương Thành X thống nhất với lời trình bày của bà T, ông X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Huỳnh Hiền T khởi kiện yêu cầu chia đôi thửa đất 1336 có diện tích 107m^2, tờ bản đồ số 47, tọa lạc tại ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là phường H, tỉnh Vĩnh Long) thì ông X cho rằng đây là tài sản riêng của ông X, do ông X là người nước ngoài nên mới nhờ bà T đứng tên nên việc bà T yêu cầu chia đôi thửa đất để bà T hưởng giá trị đất thì ông X không đồng ý.

Nay bà T và ông X thỏa thuận được với nhau phần tài sản chung bà T rút đơn yêu cầu chia tài sản ông S đại diện cho ông X cũng thống nhất, tài sản chung để các bên tự thỏa thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Huỳnh Hiền T và ông Trương Thành X thống nhất ly hôn với nhau đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà T và ông X. Về con chung và nợ chung đương sự khai không có nên không giải quyết. Về tài sản chung các đương sự rút yêu cầu không yêu cầu Tòa án giải quyết đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết phần tài sản chung.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Huỳnh Hiển T1 và ông Trương

Thành X mỗi người phải chịu 50% án phí theo quy định pháp luật.

Về chi phí thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn bà Nguyễn Huỳnh Hiền T phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Huỳnh Hiền T xin ly hôn và xin chia tài sản chung với ông Trương Thành X, ngày 18/11/2025 bà Hiền T rút lại đơn yêu cầu chia tài sản do bà và ông X tự thỏa thuận, đại diện của ông X cũng thống nhất phần tài sản chung để hai bên tự thỏa thuận. Căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu chia tài sản của bà Nguyễn Huỳnh Hiền T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Huỳnh Hiền T xin ly hôn với ông Trương Thành X. Ông X cũng đồng ý ly hôn với bà T nên công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Huỳnh Hiền T và ông Trương Thành X.

[3] Về con chung: Bà Nguyễn Huỳnh Hiền T và ông Trương Thành X trình bày không có nên Tòa không đặt ra giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà bà Hiền T khai không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về chi phí thẩm định và định giá tài sản: Bà Nguyễn Huỳnh Hiền T phải chịu.

[6] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Huỳnh Hiền T và ông Trương Thành X mỗi người phải chịu 150.000 đồng.

[7] Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 207, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 244, Điều 469 và Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 của Việt Nam;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 của Việt Nam;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Đình chỉ việc giải quyết yêu cầu xin chia tài sản chung của bà Nguyễn Huỳnh Hiền T.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà Nguyễn Huỳnh Hiền T.

Tuyên xử :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Huỳnh Hiền T và ông Trương Thành X.

2. Về con chung, nợ chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Các đương sự được khởi kiện vụ án khác nếu có tranh chấp.

4. Về chi phí thẩm định, định giá: Bà Nguyễn Huỳnh Hiền T phải chịu 5.000.000đ bà T đã nộp tạm ứng Tòa án chi xong nên không phải nộp tiếp.

5. Về án phí hôn nhân sơn thẩm: Bà Nguyễn Huỳnh Hiền T và ông Trương Thành X mỗi người phải chịu 150.000 đồng, bà Nguyễn Huỳnh Hiền T đã nộp 14.300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000043, 0000044 ngày 10/02/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long) nên cấn trừ còn lại 14.150.000 đồng hoàn trả cho bà Nguyễn Huỳnh Hiền T.

Báo cho nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày; bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ,.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Lê Thành Trung